

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST
Ngày 28/02/2020
Về việc: “Ly hôn, giải
quyết việc nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Triệu

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tấn Đầu – Cán bộ hưu trí

2. Ông Ngô Rạng Đông – Nguyên Trưởng phòng Giáo dục

và Đào tạo huyện Phú Quốc

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung – Thư ký Tòa án huyện Phú Quốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc: Ông Hoàng Văn Thái – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 270/2019/TLST- HNGĐ, ngày 15/8/2019, về: “Ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 06/02/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị U, sinh năm 1985

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thiết M (Nguyễn Thuyết M), sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: tổ 4 ấp Suối Lớn, xã DT, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

3. Con chung: Cháu Nguyễn Huỳnh Kim X, sinh năm 2006 và Cháu Nguyễn Huỳnh Bảo Y, sinh năm 2008 (cùng địa chỉ với mẹ).

(chị Út, anh Minh có mặt, con chung vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn xin ly hôn ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Huỳnh Thị U trình bày: Chị U và anh Nguyễn Thiết M (Nguyễn Thuyết M) tự nguyện yêu thương nhau, chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã DT, huyện Phú Quốc, Kiên Giang ngày

28/06/2006. Vợ chồng có với nhau hai con chung là Nguyễn Huỳnh Kim X và Nguyễn Huỳnh Bảo Y.

Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tôn trọng lẫn nhau, nhiều năm nay vợ chồng thường xuyên gây lộn với nhau về tiền bạc, có lần anh Minh đi nhậu về gây sự đánh đập chị Út, do mâu thuẫn không được giải quyết nên bị dồn nén lâu ngày dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng.

Trong quá trình sống ly thân có lần anh M cầm giao rượt đuổi đòi chém chị Út nhưng được mọi người can ngăn. Nay chị U xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng gia đình thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, chị U xin ly hôn với anh Minh.

Về con chung: Các con đã lớn tự quyết định việc ở với ai chị U tôn trọng, nếu con ở với chị U thì chị U chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu anh Minh cấp dưỡng nuôi con cùng chị U.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Thuyết M trình bày: Về quan hệ hôn nhân, tài sản, công nợ chung và con chung, vợ Huỳnh Thị U trình bày là đúng, anh M không có ý kiến gì.

Về nguyên nhân chị U xin ly hôn do trong quá trình sinh sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Sau khi sống ly thân có lần anh M cầm dao đến nhà trọ của chị U để hù dọa nhưng không có ý làm bị thương người khác. Do anh M còn thương vợ, thương con nên không đồng ý ly hôn với chị U, anh M mong muốn chị U cho một cơ hộ để hàn gắn, đoàn tụ gia đình cùng nhau chăm sóc các con. Tuy nhiên trong trường hợp chị U cương quyết xin ly hôn thì anh M không đồng ý nhưng yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và công nợ chung: anh M không có ý kiến và không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc có ý kiến: việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đến thời điểm này đều đảm bảo đúng pháp luật; tại phiên tòa có sự thay đổi Hội thẩm nhân dân, Thẩm phán đã giải thích việc thay thế Hội thẩm dự khuyết các đương sự thống nhất và đồng ý tiếp tục xét xử.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị U thấy có cơ sở chấp nhận, vì hôn nhân giữa chị U và anh M đến với nhau trên cơ tự nguyện có đăng ký kết hôn,

quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể hành gắn. Căn cứ Điều 9, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị U.

Về con chung: Hai con chung đều có nguyện vọng theo ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn, căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao hai con chung Nguyễn Huỳnh Kim X và Nguyễn Huỳnh Bảo Y cho chị Huỳnh Thị U chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Chị U và anh M xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, đề nghị miễn xét.

Về công nợ chung: Chị U và anh M xác định không có, không yêu cầu giải quyết, đề nghị miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị U và anh Nguyễn Thuyết M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã DT, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang ngày 28/6/2006 là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Huỳnh Thị U xác định: Khả năng đoàn tụ không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị U giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh M. Tại phiên tòa anh M thừa nhận cuộc sống vợ chồng thật sự không hòa hợp, vợ chồng không ngồi nói chuyện được với nhau, nay đồng ý ly hôn với chị U. Căn cứ Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị U và anh M.

[2] Về con chung: Hai người con chung Nguyễn Huỳnh Kim X và Nguyễn Huỳnh Bảo Y đều có nguyện vọng ở cùng với chị U khi cha mẹ ly hôn, chị U đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng hai người con chung đến tuổi trưởng thành. Để đảm bảo cho sự phát triển về thể chất lẫn tinh thần, trí tuệ của những người con chưa thành niên; Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử thống nhất giao người hai người con chung Nguyễn Huỳnh Kim X và Nguyễn Huỳnh Bảo Y cho chị Huỳnh Thị U tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị U.

[3] Về tài sản chung: Chị U và anh M xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử miễn xét.

Về công nợ chung: Chị U và anh M xác định không có, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Huỳnh Thị U phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28, 35, 147, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng các Điều 9, 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị U và anh Nguyễn Thuyết M (Nguyễn Thiết M) thuận tình ly hôn.

2. Về con chung:

a. Giao cháu Nguyễn Huỳnh Kim X và Nguyễn Huỳnh Bảo Y cho chị Huỳnh Thị U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi);

b. Anh Nguyễn Thuyết M không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Huỳnh Thị U.

Vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Không bên nào được ngăn cản quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: Chị U và anh M xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử miễn xét.

4. Về công nợ chung: Chị U và anh M xác định không có, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử miễn xét.

5. Về án phí: Chị Huỳnh Thị U phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc, theo lai thu số 0002836 ngày 16/7/2019, chị U không phải nộp thêm.

Anh Nguyễn Thuyết M không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

6. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- UBND xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Ngọc Triệu